

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án, gói thầu

- Tên dự án: Mua sắm quà tết năm 2026.
- Tên gói thầu: Mua sắm quà tết năm 2026
- Chủ đầu tư: Công đoàn Cơ sở Công ty TNHH Sonion Việt Nam.
- Nguồn vốn thực hiện gói thầu: Nguồn tài chính công đoàn
- Hình thức đấu thầu: Chào hàng cạnh tranh, lựa chọn nhà thầu qua mạng.
- Phương thức đấu thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ.
- Loại hợp đồng: trọn gói.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 30 ngày.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật chung và yêu cầu về kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu, cụ thể:

a) Yêu cầu về kỹ thuật chung:

- Nhà thầu phải cam kết trong trường hợp trúng thầu sẽ cung cấp hàng hóa và dịch vụ đúng yêu cầu về số lượng, chất lượng trong hồ sơ mời thầu đồng thời cam kết Hàng hóa mới 100%, chưa qua sử dụng.

- Hàng hoá chào thầu trong E-HSĐT của nhà thầu phải đáp ứng về chủng loại, số lượng, nguồn gốc xuất xứ rõ ràng và có chỉ tiêu kỹ thuật đáp ứng theo các yêu cầu dưới đây.

- Bất kỳ thương hiệu, nhãn hiệu, chất liệu nào nếu có trong bảng yêu cầu kỹ thuật đều mang tính chất minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu. Nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có thông số kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn công nghệ theo các yêu cầu cụ thể ở dưới và cung cấp tài liệu chứng minh sự đáp ứng của hàng hóa chào thầu so với yêu cầu của E-HSMT.

- Nhà thầu phải chào giá bao gồm toàn bộ các khoản thuế, phí, lệ phí (nếu có) theo quy định chính sách miễn, giảm thuế của Chính phủ.

Hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

STT	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Khối lượng
1	Dầu ăn 1L	1. Thành phần: 100% dầu đậu nành nguyên chất, vitamin A palmitat Chỉ tiêu chất lượng: - Không sử dụng chất bảo quản và chất tạo	Chai	5.000

		<p>màu.</p> <p>- Không Cholesterol</p> <p>Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu:</p> <p>- Chỉ số iod (Wijs): 124-139 g I-ot/100 g dầu.</p> <p>Thông tin chỉ tiêu trong 100g:</p> <p>Năng lượng: ≥ 900 kcal</p> <p>Chất béo toàn phần: $\geq 99,5\%$</p> <p>Vitamin A: ≥ 9200 IU</p> <p>Vitamin E: ≥ 3 mg</p> <p>Chất béo không bão: ≥ 80 g</p> <p>Cholesterol: 0g</p> <p>Omega 3: ≥ 4000 mg</p> <p>Omega 9: ≥ 20 g</p> <p>Omega 6: ≥ 50 g</p> <p>2. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 24 tháng kể từ ngày sản xuất. Sản xuất năm 2025</p> <p>3. Chất lượng bao bì và quy cách đóng gói:</p> <p>Sản phẩm đựng trong chai nhựa PET (bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm)</p> <p>- Quy cách đóng gói: 1 lít/chai</p>		
2	Bánh hộp thiếc 454g	<p>1. Thành phần: bột lúa mì, đường, bơ (từ sữa) (17,16%), dầu thực vật (dầu dừa – chứa chất chống oxy hóa (INS 307b), si rô glucose, trứng, dừa sấy, nho khô không hạt, bột sữa tách béo, muối, chất tạo xốp (INS 503(ii)), hương liệu nhân tạo (vani).</p> <p>2. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 15 tháng từ ngày sản xuất. Sản xuất năm 2025</p> <p>3. Chất lượng bao bì và quy cách đóng gói:</p> <p>Chất liệu bao bì : sản phẩm được sắp xếp vào khay giấy trong bao bì trực tiếp là hộp thiếc và bao bì ngoài là hộp giấy. Bao bì đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.</p> <p>- Quy cách đóng gói: 454 g/hộp</p>	Hộp	5.000
3	Hạt điều 500g	<p>1. Thành phần: hạt điều 99.95%, muối 0.05%</p> <p>2. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng kể từ ngày sản xuất. Sản xuất năm 2025</p> <p>3. Chất lượng bao bì và quy cách đóng gói:</p> <p>Hộp nhựa trong</p> <p>- Quy cách đóng gói: 500g/hộp</p>	Hũ	5.000

4	Bột ngọt 454g	<p>1. Thành phần: Mononatri L-glutamat tinh khiết 99+% (chất điều vị)</p> <p>2. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 60 tháng kể từ ngày sản xuất. Sản xuất năm 2025</p> <p>3. Chất lượng bao bì và quy cách đóng gói: Bao nhựa PE. - Quy cách đóng gói: 454 g/túi</p>	Gói	5.000
5	Bột nêm 1kg	<p>1. Thành phần: muối, chất điều vị (621, 631, 627), đường, tinh bột sắn, dầu thực vật, chất ổn định (1422), hỗn hợp thành phần nguyên liệu tươi (thịt heo 2.51g, cà rốt 0.73g, hành 0.47 g, tỏi 0.27g, xương ống và tủy : 0.09g), hương liệu tổng hợp : hương thịt, tiêu, phẩm màu tự nhiên, màu nghệ và 160a (iii)</p> <p>2. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 15 tháng từ ngày sản xuất. Sản xuất năm 2025</p> <p>3. Chất lượng bao bì và quy cách đóng gói: Sản phẩm được chứa trong bao bì màng ghép PET/MPET/LLDPE đảm bảo phù hợp với quy định hiện hành về vệ sinh an toàn thực phẩm đối với bao bì đựng thực phẩm. - Quy cách đóng gói: 1 kg/bịch</p>	Gói	5.000
6	Đường 1kg	<p>1. Thành phần: đường mía</p> <p>2. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 24 tháng kể từ ngày sản xuất. Sản xuất năm 2025</p> <p>3. Chất lượng bao bì và quy cách đóng gói: Bao bì làm từ vật liệu màng túi OPP/PE/LDP ; PET/PE/LDPE ; PA/LLDPE, đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế - Quy cách đóng gói: 1 kg/túi</p>	Gói	5.000
7	Café Hộp 16 gói	<p>1. Thành phần: đường, bột kem pha cà phê (có chứa sữa – contain milk), cà phê hòa tan Robusta và Arabica (11.1%), hương liệu giống tự nhiên, muối i-ốt, chất điều chỉnh độ acid 500 (ii), chất tạo ngọt tổng hợp acesulfam kali.</p> <p>2. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 15 tháng từ ngày sản xuất. Sản xuất năm 2025</p> <p>3. Chất lượng bao bì và quy cách đóng gói: Gói 16 gam : Màng nhỰc PE phức hợp. Hộp giấy carton và thùng carton giấy sóng</p>	Hộp	5.000

		- Quy cách đóng gói: 320 gam (20 gói x 16 gam)/hộp		
8	Sữa lúa mạch Hộp 400g	<p>1. Thành phần: Protomalt 32% (chiết xuất từ lúa mạch – extract from malt barley), đường, sữa bột tách kem 15% (skimmed milk powder), cacao, dầu thực vật, bột whey (từ sữa), các khoáng chất (dicalci phosphat, dinatri phosphat, sắt pyrophosphat), các vitamin (C, B3, B6, B2, D, B12), muối iot.</p> <p>2. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng từ ngày sản xuất. Sản xuất năm 2025</p> <p>3. Chất lượng bao bì và quy cách đóng gói: Sản phẩm được đóng trong bao bì nhựa HDPE</p> <p>- Quy cách đóng gói: 400 g/hũ</p>	Hũ	5.000
9	Túi vải	<p>Kích thước: ngang 30, cao 33, rộng 10 cm</p> <p>Định lượng: 120gsm, túi màu đỏ - in ấn 1 màu 2 mặt</p> <p>Tổng quai 40cm (quai từ dưới miệng túi lên: 20cm)</p>	Cái	5.000

Nhà thầu phải cam kết:

- Hàng hóa cung cấp mới 100%, đóng gói theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.
- Cam kết 01 đổi 01 đối với hàng hóa bị lỗi do nhà sản xuất hoặc bị lỗi do quá trình vận chuyển hoặc trong trường hợp đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng.
- Cam kết có đủ điều kiện kinh doanh hàng hóa như yêu cầu của E-HSMT.
- Sẵn sàng thay thế hàng hóa và thực hiện thay thế lô sản phẩm khi không đảm bảo sử dụng do lỗi kỹ thuật.
- Hàng được đóng bao bì từng cái giao tận bên mua.

Đảm bảo có mặt trong vòng 24h kể từ lúc chủ đầu tư hoặc đơn vị sử dụng báo cáo vấn đề sản phẩm

Mục 2. Bản vẽ: không yêu cầu

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

- Chủ đầu tư hoặc đại diện của Chủ đầu tư có quyền kiểm tra, thử nghiệm, kiểm nghiệm đối với toàn bộ hàng hóa cung cấp để khẳng định các hàng hóa đó có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của hợp đồng.

- Bất kỳ hàng hóa nào qua kiểm tra, thử nghiệm, kiểm nghiệm từng giai đoạn mà không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo E-HSDT hoặc theo hợp đồng thì theo thứ tự

ưu tiên; một là Chủ đầu tư có quyền từ chối thương thảo hoặc hủy hợp đồng; hai là cho phép nhà thầu thay thế bằng hàng hóa khác để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật nhưng không ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện hợp đồng. Mọi chi phí liên quan đến kiểm tra, kiểm nghiệm và kiểm định hàng hóa do nhà thầu chịu.

- Nhà thầu có nghĩa vụ cung cấp hàng mẫu theo quy định đến địa điểm của Chủ đầu tư kể từ thời điểm nhận được yêu cầu của chủ đầu tư, để các bên liên quan cùng kiểm tra và thử nghiệm thực tế. Kết quả kiểm tra và thử nghiệm thực tế được so sánh và đối chiếu với nội dung Nhà thầu kê khai dự thầu nhằm đánh giá chính xác về Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa và tính trung thực của E-HSDT. Trường hợp nhà thầu cố tình không cung cấp hàng hóa để kiểm tra và thử nghiệm thực tế hoặc có cung cấp nhưng kết quả kiểm tra và thử nghiệm thực tế không đúng với các thông tin nhà thầu kê khai dự thầu dẫn đến làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu thì nhà thầu sẽ bị đánh giá là có hành vi gian lận.